

Số: 542/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 15 tháng 04 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 0307/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa người yêu cầu:

Người yêu cầu:

Ông Hà Trọng N, sinh năm 1972

Địa chỉ: 160/25/27C Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Phạm Thị Kim P, sinh năm 1977

Địa chỉ: 160/25/27C Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn quyền số 01, số 102 ngày 14/11/1996 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa:

Người yêu cầu:

Ông Hà Trọng N, sinh năm 1972

Địa chỉ: 160/25/27C Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Phạm Thị Kim P, sinh năm 1977

Địa chỉ: 160/25/27C Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận kết hôn quyền số 01, số 102 ngày 14/11/1996 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Bình Thạnh hết hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký quyết định này.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Ông Hà Trọng N và Bà Phạm Thị Kim P thuận tình ly hôn

Về con chung: Có 02 con chung Hà Nguyên Tr, sinh ngày 29/11/1999 và Hà Nguyên Khang, sinh ngày 19/11/2003 đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/ Về án phí lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Nguyễn và bà Phượng cùng chịu, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0000694 ngày 21/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường 11, Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thuận